

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh về triển khai Nghị quyết số 02-NQ/BCSD ngày 27/6/2023 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/BCSD ngày 27/6/2023 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về quyết tâm thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân và tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn nhằm góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số: PAR INDEX, SIPAS, PAPI, PCI của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hoá các nhiệm vụ của Nghị quyết 02-NQ/BCSD; Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương nhằm góp phần nâng cao các chỉ số cấp tỉnh và nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

- Tăng cường sự phối hợp với các Sở, ngành liên quan; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này; đẩy mạnh tuyên truyền về kết quả cải cách hành chính (CCHC) của tỉnh, huyện tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, góp phần nâng cao kết quả các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI, PCI của tỉnh.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

- Tăng cường trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc đẩy mạnh thực hiện CCHC, nâng cao hiệu quả quản trị hành chính công, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Kiện toàn và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo CCHC huyện và các xã, thị trấn.

- Cơ quan thường trực CCHC huyện và các cơ quan được giao chủ trì triển khai các nội dung CCHC nghiên cứu, đề xuất UBND huyện chọn nhiệm vụ

tao đột phá thuộc lĩnh vực phụ trách nhằm đẩy mạnh, nâng cao chất lượng công tác CCHC.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; nâng cao chất lượng, chú trọng tuyên truyền về những giải pháp, lợi ích mà chính quyền cung cấp cho người dân, doanh nghiệp; tăng cường các hình thức thông tin, tương tác với người dân, doanh nghiệp; nêu gương kịp thời khen thưởng các cá nhân, tổ chức làm tốt công tác CCHC.

- Tăng cường công tác kiểm tra để kịp thời phát huy ưu điểm, khắc phục thiếu sót, khuyết điểm đối với công tác CCHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát đối với việc giải quyết thủ tục hành chính ở các lĩnh vực phức tạp, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực như: Tài nguyên, môi trường, đầu tư, xây dựng,...

- Gắn kết quả công tác cải cách hành chính và các chỉ số với công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị: Khi thực hiện xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thì ngoài các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng còn phải căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho CCHC; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

2. Thực hiện đồng bộ 6 nhiệm vụ CCHC, nâng cao chất lượng hiệu lực hiệu quả hoạt động của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, tinh gọn, năng động hiệu lực hiệu quả, hướng đến xây dựng chính quyền số, chính quyền thân thiện phục vụ tốt người dân và doanh nghiệp

2.1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của địa phương đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính kịp thời, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, đủ khả năng điều chỉnh các quan hệ xã hội.

- Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan để phát hiện những quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập và đề xuất các cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, bãi bỏ cho phù hợp.

- Tăng cường kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, kiên quyết chống tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong công tác xây dựng pháp luật tại địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tổ chức thi hành pháp luật, tổ chức kiểm tra việc thi hành pháp luật, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, đảm bảo pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Tiếp tục rà soát, đề xuất đơn giản hóa TTHC, cắt giảm thời gian giải quyết đối với tất cả các lĩnh vực, ưu tiên một số lĩnh vực trọng tâm: Đầu tư, đất đai, xây dựng... nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan thuộc trung ương tại địa phương và cơ quan chuyên môn trong giải quyết TTHC.

- Tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; số hóa kết quả TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí.

- Xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm công bố, công khai, niêm yết hoặc thiếu trách nhiệm, gây phiền hà trong giải quyết TTHC; đảm bảo tỷ lệ hồ sơ TTHC được giải quyết trả đúng và trước hẹn; thực hiện nghiêm túc quy định về công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND huyện và UBND các xã, thị trấn để cải thiện, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tuyển chọn, lựa chọn những công chức, viên chức có năng lực, phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm cao để bố trí làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Rà soát, sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo quy định chung của Chính phủ; giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo hoặc bỏ trống chức năng, nhiệm vụ.

- Tiếp tục thực hiện lộ trình giảm số người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương và của Tỉnh, gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng về mọi mặt của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

- Đổi mới phương thức làm việc tại các cơ quan hành chính thuộc huyện trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành, thúc đẩy toàn diện việc xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng; thực hiện hiệu quả mô hình cơ quan nhà nước, phòng họp không giấy. Xây dựng tổ chức bộ máy chính quyền địa phương tinh gọn, trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của UBND huyện, UBND xã, thị trấn theo hướng sâu sát, cụ thể, “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ quy trình, rõ thời gian hoàn thành và rõ hiệu quả”, “một việc, một đầu mối xuyên suốt”.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền, ủy quyền tối đa theo quy định của pháp luật giữa giữa cấp huyện và cấp xã, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn, trách nhiệm và cơ chế kiểm soát quyền lực; khuyến khích sự năng động, sáng tạo, tính chủ động trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và nâng cao hiệu quả phối hợp trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

- Đổi mới mạnh mẽ cách thức quản lý nguồn nhân lực hành chính nhà nước theo vị trí việc làm, đảm bảo một nền công vụ mở, cạnh tranh và chú trọng năng lực thực thi công vụ. Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ khoa học trình độ cao, cán bộ có trình độ công nghệ thông tin tại các cơ quan, đơn vị địa phương để làm chủ các ứng dụng mới.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tinh giản biên chế; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Thực hiện đồng bộ các giải pháp từ tuyển dụng đến bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ bảo đảm đúng người, đúng việc, phát huy năng lực công tác.

- Thực hiện chế độ thi nâng ngạch, thăng hạng theo nguyên tắc cạnh tranh; thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các vị trí lãnh đạo, quản lý, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, công bằng. Thực hiện tốt cơ chế thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, cán bộ khoa học trẻ có triển vọng trong các ngành, lĩnh vực mũi nhọn.

- Đẩy mạnh việc luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo đúng thời gian quy định, nhất là ở những lĩnh vực nhạy cảm; thay thế và xử lý kịp thời cán bộ, công chức, viên chức ở những bộ phận có dư luận nhiều, tiêu cực, hiệu quả công tác thấp.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; lấy chất lượng, hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ, sự tin nhiệm của tổ chức, cá nhân, kết quả triển khai, thực hiện nhiệm vụ CCHC làm cơ sở để đánh giá trách nhiệm chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và đánh giá, xếp loại thi đua hàng năm của cán bộ, công chức, viên chức.

2.5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Xây dựng phương án tăng cường mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định; thúc đẩy sự tham gia của các thành phần trong xã hội vào việc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công, đồng thời giảm áp lực lên ngân sách nhà nước.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan Kiểm toán Nhà nước, thanh tra.

- Quản lý hiệu quả tài sản công. Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực nhất là trong lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

2.6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, Chính phủ số

- Tập trung phát triển mạnh hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng dữ liệu... kết nối liên thông, đồng bộ và thống nhất, đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện chính quyền điện tử, chính quyền số và tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số và xây dựng thành phố thông minh.

- Thực hiện chuyên đổi số, nâng cao hiệu quả về thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử; cắt giảm tối đa giao dịch, hội họp trực tiếp; thúc đẩy toàn diện việc xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng hướng tới các cơ quan nhà nước “không giấy tờ”.

- Tuyên truyền thúc đẩy phổ cập điện thoại thông minh để mọi người dân có thể tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi.

3. Nâng cao các chỉ số PAR Index, PAPI và SIPAS của tỉnh

- Hàng năm, trên cơ sở nhiệm vụ được giao và kết quả phân tích, đánh giá, xếp loại về các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của tỉnh; chỉ số CCHC, chỉ số hoàn thành nhiệm vụ của UBND huyện và các cơ quan, đơn vị, địa phương, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền khẩn trương chỉ đạo rà soát, xác định nội dung còn hạn chế, yếu kém để xây dựng kế hoạch khắc phục, đồng thời xác định các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phải tập trung thực hiện để góp phần cải thiện và nâng cao các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của tỉnh; nâng cao chỉ số CCHC, hoàn thành nhiệm vụ của UBND huyện và cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện ký cam kết trách nhiệm giữa người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương với UBND huyện về nội dung cải thiện và nâng cao các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các nội dung đã cam kết.

- Quán triệt công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị nâng cao trách nhiệm, đánh giá đúng, đủ, khách quan những nội dung trong quá trình thực hiện đánh giá phiếu khảo sát điều tra xã hội học các chỉ số hàng năm; tạo điều kiện thuận lợi cho việc điều tra xã hội học bảo đảm trung thực, khách quan, sát thực tế.

- Tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và dân vận chính quyền. Xây dựng hình ảnh chính quyền thân thiện vì nhân dân phục vụ; gần gũi, tiếp xúc, lắng nghe, đối thoại với nhân dân. Khuyến khích xây dựng và triển khai các ý tưởng, sáng kiến CCHC có tính ứng dụng cao để người dân, doanh nghiệp được tiếp cận ngày càng nhiều với những tiện ích của dịch vụ công và nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

(Có phụ lục phân công trách nhiệm cụ thể kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức quán triệt nội dung Kế hoạch này đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Căn cứ nội dung tại Kế hoạch này UBND các xã, thị trấn xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch (gửi về Phòng Nội vụ để theo dõi).

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện các nội dung trong Kế hoạch (Báo

cáo theo tiến độ các nhiệm vụ được giao với cơ quan, đơn vị chủ trì; cơ quan, đơn vị phối hợp) lồng ghép trong Báo cáo công tác CCHC 6 tháng, năm về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ tổng hợp).

- Giải trình và chịu trách nhiệm trước UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch không đáp ứng được mục tiêu đề ra làm giảm điểm số các nội dung, tiêu chí trong các Chỉ số có liên quan.

2. Đề nghị UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH huyện

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện tốt việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung các văn bản liên quan đến dân chủ cơ sở; phòng, chống tham nhũng tiêu cực; đất đai; khiếu nại, tố cáo; tiếp công dân; tiếp cận thông tin...

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có liên quan trong việc chỉ đạo triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và Ban giám sát đầu tư cộng đồng.

3. Các cơ quan Trung ương trên địa bàn huyện

Căn cứ nội dung được phân công, chủ động tổ chức triển khai thực hiện, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của ngành, đơn vị góp phần cải thiện và nâng cao các chỉ số có liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

4. Giao Phòng Nội vụ

Chủ động tham mưu UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện và Ban Chỉ đạo CCHC huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch này (lồng ghép vào công tác kiểm tra CCHC). Báo cáo kết quả triển khai, thực hiện lồng ghép trong Báo cáo công tác CCHC 6 tháng, năm.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan, đơn vị có liên quan

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này; tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, duy trì chuyên trang, chuyên mục, bài, bản tin về công tác CCHC và các chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của tỉnh; đưa tin, bài phản ánh về kết quả triển khai thực hiện để Nhân dân biết, giám sát.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để xem xét, kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- TT UBMTTQVN huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- CVP, PVP, CV^{Thùy};
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Đức Thịnh